

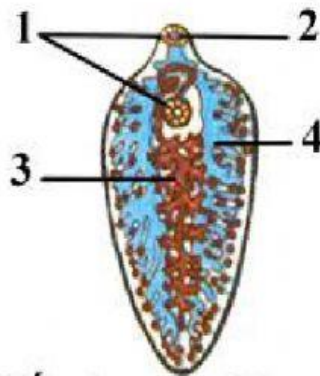
BÀI 11 SÁN LÁ GAN

I. Nơi sống và cách di chuyển:

- Sán lá gan ở gan và mật trâu bò
- Cơ thể sán lá gan hình, mình, màu.....
- Sán lá gan có cơ thể đối xứng.....
- Mắt, lông bơi Các giác bám
- Ruột

II. Dinh dưỡng và sinh sản

- Kiểu dinh dưỡng **dị dưỡng** bằng cách hút chất dinh dưỡng từ vật chủ.
- Sán lá gan **chưa có hậu môn**.
- Sán lá gan lưỡng tính



Cấu tạo sán lá gan

Vòng đời của sán lá gan:

Điền từ/cụm từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện nghĩa câu sau

Sán lá gan đẻ nhiều trứng, trứng gặp nước nở thành ấu trùng ... (1) ... và sau đó ấu trùng kí sinh trong ... (2) ..., sinh sản cho ra nhiều ấu trùng ... (3) ..., loại ấu trùng này rời khỏi ốc bám vào cây cỏ, bèo, cây thủy sinh và biến đổi trở thành ... (4) Nếu trâu bò ăn phải cây cỏ có kén sán sẽ bị nhiễm bệnh sán lá gan.

- A. (1) : có đuôi ; (2) : cá ; (3) : có lông bơi ; (4) : trứng sán
 B. (1) : có đuôi ; (2) : ốc ; (3) : có lông bơi ; (4) : kén sán
 C. (1) : có lông bơi ; (2) : ốc ; (3) : có đuôi ; (4) : kén sán
 D. (1) : có lông bơi ; (2) : cá ; (3) : có đuôi ; (4) : trứng sán



III: Hậu quả khi bị nhiễm sán lá gan

Tích vào lựa chọn em cho là hậu quả khi bị sán lá gan

Trâu bò gây rắc chậm lớn

Tê tay

Gây tổn thương gan, mật, để lâu dẫn đến ung thư gan, mật.

Ngủ li bì

IV Biện pháp phòng tránh

Tích vào lựa chọn em cho là biện pháp phòng tránh bệnh sán lá gan

Xử lý tốt nguồn chất thải từ chuồng trại chăn nuôi.

Ăn gỏi cá, ăn gan các loài động vật chưa được nấu chín

Rửa tay thường xuyên, đặc biệt là khi chế biến thức ăn, trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh

Tẩy giun định kì 4-6 tháng/1 lần